

Bài 3

ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ

Ví dụ 1: Đọc nội dung trong SGK, viết vào chỗ chấm.

- Quy đồng mẫu số hai phân số $\frac{1}{2}$ và $\frac{1}{3}$.

Mẫu số chung là: $2 \times 3 = \dots\dots$

$$\frac{1}{2} = \frac{1 \times \dots\dots}{2 \times \dots\dots} = \frac{3}{6}$$

$$\frac{1}{3} = \frac{1 \times \dots\dots}{3 \times \dots\dots} = \frac{2}{6}$$

- Thực hiện phép cộng, phép trừ hai phân số $\frac{1}{2}$ và $\frac{1}{3}$.

$$\frac{1}{2} + \frac{1}{3} = \frac{3}{\dots\dots} + \frac{2}{\dots\dots} = \frac{\dots\dots}{\dots\dots}$$

$$\frac{1}{2} - \frac{1}{3} = \frac{\dots\dots}{6} - \frac{\dots\dots}{6} = \frac{\dots\dots}{\dots\dots}$$

Đã tô màu $\dots\dots$ phần của tờ giấy.

Phần tô màu xanh nhiều hơn phần tô màu hồng là $\dots\dots$ phần của tờ giấy.

Ví dụ 2: Số?

$$\frac{5}{6} + \frac{3}{4} = \frac{20}{\dots\dots} + \frac{18}{\dots\dots} = \frac{\dots\dots}{24} = \frac{\dots\dots}{12};$$

$$\frac{5}{6} - \frac{3}{4} = \frac{20}{\dots\dots} - \frac{18}{\dots\dots} = \frac{\dots\dots}{24} = \frac{\dots\dots}{12}$$

1 Tính.

a) $\frac{2}{5} + \frac{3}{3} = \dots\dots\dots$

$\frac{1}{3} - \frac{2}{12} = \dots\dots\dots$

$5 + \frac{1}{4} = \dots\dots\dots$

$1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{6} = \dots\dots\dots$

b) $\frac{2}{7} + \frac{1}{5} = \dots\dots\dots$

$$\frac{2}{3} - \frac{5}{8} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{7}{8} + \frac{1}{6} = \dots\dots\dots$$

$$1 + \left(\frac{4}{7} - \frac{1}{4} \right) = \dots\dots\dots$$

2 Tính (theo mẫu SGK).

a) $\frac{2}{5} \times \frac{9}{8} = \dots\dots\dots$

$$\frac{10}{7} \times \frac{21}{20} = \dots\dots\dots$$

$$6 \times \frac{3}{4} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{9}{10} \times \frac{7}{3} \times \frac{5}{14} = \dots\dots\dots$$

b) $\frac{6}{5} : \frac{9}{20} = \dots\dots\dots$

$$8 : \frac{16}{5} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{21}{4} : 7 = \dots\dots\dots$$

$$6 \times \frac{1}{12} : \frac{5}{2} = \dots\dots\dots$$

3

A

M

B

N

C

P

4

a

b1

Bài giải

This image shows a full page of blank graph paper. The background is white, and it features a uniform grid of thin green horizontal and vertical lines. These lines intersect to form a series of small squares across the entire area of the page. There are no margins, text, or other markings present.

- 5 Một kệ sách có 150 quyển gồm hai loại: sách giáo khoa và sách tham khảo. Số sách giáo khoa bằng $\frac{1}{3}$ số sách trong kệ. Hỏi kệ sách có bao nhiêu quyển sách tham khảo?

Bài giải

- 6 Người ta dùng các tấm kính hình vuông cạnh $\frac{1}{4}$ m lắp sát nhau thành một vách ngăn hình chữ nhật có chiều dài 5 m và chiều rộng 4 m. Hỏi cần bao nhiêu tấm kính để lắp vách ngăn đó?

Bài giải
